

TẠP CHÍ

**NÔNG NGHIỆP
& PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

ISSN 1859 - 4581

NĂM THỨ HAI MƯƠI MỐT

SỐ 410 NĂM 2021
XUẤT BẢN 1 THÁNG 2 KỲ

CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 96 NĂM NGÀY
BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM
(21/6/1925-21/6/2021)

TỔNG BIÊN TẬP
PHẠM HÀ THẢI
ĐT: 024.37711070

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
DƯƠNG THANH HẢI
ĐT: 024.38345457

TOÀ SOẠN - TRỊ SỰ
Số 10 Nguyễn Công Hoan
Quận Ba Đình - Hà Nội
ĐT: 024.37711072
Fax: 024.37711073
E-mail: tapchinongnghiep@vnn.vn
Website: www.tapchikhoahocnongnghiep.vn

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠP CHÍ
TẠI PHÍA NAM
135 Pasteur
Quận 3 - TP. Hồ Chí Minh
ĐT/Fax: 028.38274089

Giấy phép số:
290/GP - BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông
cấp ngày 03 tháng 6 năm 2016

Công ty TNHH in ấn Đa Sắc
Địa chỉ: Tổ dân phố số 7, P.Xuân
Phương, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội
ĐT: 024.35571928;
Fax: 024.35576578

Giá: 50.000đ

Phát hành qua mạng lưới
Bưu điện Việt Nam; mã ấn phẩm
C138; Hotline 1800.585855

MỤC LỤC

- ❑ NGUYỄN THỊ LANG, LÊ HOÀNG PHƯƠNG, BÙI CHÍ HIẾU, NGUYỄN TRONG PHƯỚC, BÙI CHÍ BỬU. Phân tích chất lượng của giống lúa mùa AG3 tại An Giang 3-9
- ❑ PHẠM VĂN CƯỜNG, NGUYỄN QUỐC TRUNG, ĐINH MAI THÙY LINH, BÙI HỒNG NHUNG, TRẦN THỊ HIỀN, TĂNG THỊ HẠNH, NGUYỄN VĂN HOAN. Kết quả chọn tạo dòng lúa triển vọng DCG93 có năng suất cao, phù to và vỏ lụa dày phục vụ chế biến đầu cảm gạo ở Việt Nam 10-19
- ❑ ĐỖ THỊ THẢO, KHUẤT THỊ MAI LƯƠNG, ĐÀO VĂN KHỎI, CHU ĐỨC HÀ, LÊ HUY HÀM, PHẠM XUÂN HỘI, NGUYỄN HUY HOÀNG, LÊ HÙNG LÍNH. Nghiên cứu đánh giá các dòng lúa được tạo ra từ tổ hợp lai giữa giống Bắc Thơm số 7 và giống lúa FL478 mang gen chịu mặn *Saltol* 20-26
- ❑ LÂM THỊ VIỆT HÀ, TRƯƠNG TRONG NGÓN, HÀ THANH TOÀN. Nghiên cứu đa dạng di truyền tập đoàn cây ca cao (*Theobroma cacao* L.) Việt Nam dựa trên một số đặc tính hình thái và đoạn trình tự AND-ITS gen nhân 27-34
- ❑ NGUYỄN ĐỨC KIẾN, PHAN ĐỨC CHÍNH, MAI THỊ PHƯƠNG THÚY, HÀ HUY NHẬT, ĐỖ THANH TÙNG, TRIỆU THỊ THU HÀ, PHẠM THU HÀ, HUỲNH NGỌC HUY. Nghiên cứu đặc điểm chất lượng hạt và nhân của các dòng vô tính mắc ca tại huyện Krông Năng, Đắk Lắk 35-40
- ❑ CHỦ TRUNG KIẾN, NGUYỄN THỊ LAN ANH. Nghiên cứu sử dụng nano bạc phòng trừ bệnh chảy nhựa đen thân do nấm *Phoma cucurbitarcearum* gây ra trên cây bí đao chanh 41-46
- ❑ NGUYỄN VÕ THU THẢO, ĐỖ ĐỨC THẮNG, NGUYỄN THỊ HUỲNH TRANG, ĐỖ ĐĂNG GIÁP, NGUYỄN HOÀNG DŨNG, TRỊNH THỊ HƯƠNG, TRẦN TRỌNG TUẤN. Ảnh hưởng của NAA, môi trường khoáng và nguồn carbohydrate lên nuôi cấy tế bào huyền phủ cây Xạ đen (*Ehretia asperula* Zoll. & Mor.) 47-55
- ❑ NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN, PHẠM THỊ HUỲNH NHƯ, NGUYỄN MINH TRANG, TRINH HOÀI VŨ. Ảnh hưởng của giá thể trồng và phân bón lá đến sinh trưởng và phát triển của hoa hồng cổ Sa Pa (*Rosa gallica* L.) trồng ở Long Xuyên, An Giang 56-60
- ❑ VÕ THỊ XUÂN TUYẾN, NGUYỄN THỊ HỒNG THƠ, PHAN HOÀNG MINH, NGUYỄN DUY TÂN, PHẠM VĂN QUANG, NGUYỄN THỊ THANH XUÂN. Nghiên cứu ảnh hưởng của một số loại giá thể từ vỏ trấu lên sinh trưởng, năng suất và hàm lượng các chất có hoạt tính sinh học trong cây giọt băng (*Mesembryanthemum crystallinum* L.) 61-68
- ❑ NGUYỄN VĂN TÂM, TRẦN VĂN THẮNG, LƯƠNG VŨ ĐỨC, NGUYỄN THỊ HƯƠNG, NGUYỄN QUANG TIN, TRẦN THỊ LAN. Chọn lọc dòng Ngưu bàng (*Actium lappa* Linne.) theo hướng nâng cao năng suất và hàm lượng inulin 69-76
- ❑ LÊ THỊ MỸ THU, BÙI THỊ CẨM HƯƠNG, TRẦN NGỌC HỮU, LÊ VINH THỨC, TRẦN CHÍ NHÂN, LÝ NGỌC THANH XUÂN, PHẠM DUY TIẾN, NGUYỄN QUỐC KHƯƠNG. Phân lập, tuyển chọn và định danh vi khuẩn cố định đạm vùng rễ cây Đinh lăng (*Polyscias fruticosa* L. Harms) 77-82
- ❑ NGUYỄN QUỐC KHƯƠNG, LÊ VINH THỨC, PHAN CHÍ NGUYỄN, TRẦN CHÍ NHÂN, LÝ NGỌC THANH XUÂN. Đặc tính hình thái và hóa học của phẫu diện đất phèn canh tác lúa kém hiệu quả tại thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng 83-94
- ❑ HỒ THỊ NGỌC TRÂM, TRẦN THỊ ANH, VŨ THỊ LÂM AN, PHAN PHƯỚC HIỀN. Phân lập, định danh vi khuẩn lactic từ thực phẩm lên men và đánh giá khả năng sinh tổng hợp gamma aminobutyric acid (GABA) của chúng 95-101
- ❑ VÕ VĂN QUỐC BẢO, PHAN THỊ HIỀN. Ảnh hưởng của quá trình chế biến đến chất lượng của ổi sấy dẻo 102-109
- ❑ MAI THỊ TUYẾT ANH, TRẦN MINH VĂN. Xác định các thông số của mô hình động học về sự phát triển của vi sinh vật gây hỏng và chỉ thị vệ sinh trên tôm sú cuối chuỗi cung ứng lạnh 110-120
- ❑ NGUYỄN CẨM Tú, PHAN NGUYỄN TRANG, TỐNG THỊ ANH NGỌC. Ô nhiễm vi sinh vật trong quy trình chế biến cá tra (*Pangasius hypophthalmus*): Công đoạn phi lê 121-127
- ❑ NGUYỄN THỊ MỸ HƯƠNG. Thủy phân đầu cá ngừ vây vàng (*Thunnus albacares*) bằng enzyme alcalase 128-132
- ❑ TRẦN ĐỨC HOÀN. Đặc điểm dịch tễ học phân tử của virus gây bệnh tiêu chảy cấp ở lợn (Porcine epidemic diarrhea virus-PEDV) tại tỉnh Bắc Giang 133-140
- ❑ NGUYỄN MINH CHÍ. Nghiên cứu đặc điểm hình thái và vật hậu của một số xuất xứ lát hoa tại Việt Nam 141-148
- ❑ ĐÀO NGỌC QUANG, NGUYỄN QUỐC THỐNG. Nghiên cứu một số biện pháp phòng trừ loài sâu róm 4 túm lông (*Dasychira axutha*) hại Thông mã vĩ và Thông nhựa 149-155
- ❑ NGUYỄN HỮU VĂN, VŨ TIẾN THỊNH. Xác định tình trạng và phân bố của vượn đen má trắng (*Nomascus leucogenys*) tại Vườn Quốc gia Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh 156-161
- ❑ NGUYỄN THANH GIAO, LÊ THỊ HỒNG THÈM, LÂM NGỌC TRÚC LY. Khảo sát đánh giá hiện trạng quản lý, khai thác và chất lượng nước ngầm tại Vinh Châu, Sóc Trăng 162-169
- ❑ LÊ ANH TÂM, NGUYỄN ĐĂNG THỊNH, NGUYỄN HỮU CHÍ, NGUYỄN VŨ HUY, VŨ THỊ HƯƠNG. Xây dựng cơ sở dữ liệu không gian hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh 170-175
- ❑ LÊ TẤN LỢI, NGUYỄN THỊ MỸ THÚY. Phân tích các yếu tố tác động đến các mô hình sử dụng đất tại U Minh Hạ, tỉnh Cà Mau 176-183
- ❑ MAI MINH HUỲÊN. Đánh giá công tác đầu giá quyền sử dụng đất ở trên địa bàn huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên giai đoạn 2013-2019 184-190
- ❑ ĐỖ MINH CƯỜNG, LÊ VĂN QUỐC, NGUYỄN VĂN LIÊU. Xác định mức tiêu thụ năng lượng và thời gian sấy trong thiết bị sấy kiểu trống sử dụng phối hợp năng lượng mặt trời và năng lượng điện 191-198

**VIETNAM JOURNAL OF
AGRICULTURE AND RURAL
DEVELOPMENT**
ISSN 1859 - 4581

THE TWENTIETH ONE YEAR

No. 410 - 2021

Editor-in-Chief
PHAM HA THAI
Tel: 024.37711070
Deputy Editor-in-Chief
DUONG THANH HAI
Tel: 024.38345457

Head-office
No 10 Nguyenconghoan
Badinh - Hanoi - Vietnam
Tel: 024.37711072
Fax: 024.37711073
E-mail: tapchinongnghiep@vnn.vn
Website: www.tapchikhoahocnongnghiep.vn

Representative Office
135 Pasteur
Dist 3 - Hochiminh City
Tel/Fax: 028.38274089

**Da Sac printing
Company limited**

CONTENTS

- ❑ NGUYEN THI LANG, LE HOANG PHUONG, BUI CHI HIEU, NGUYEN TRONG PHUOC, BUI CHI BUU. Analysis of quality of landrace rice: AG3 variety in An Giang 3-9
- ❑ PHAM VAN CUONG, NGUYEN QUOC TRUNG, DINH MAI THUY LINH, BUI HONG NHUNG, TRAN THI HIEN, TANG THI HANH, NGUYEN VAN HOAN. Result in rice breeding of promising line DCG93 with high grain yield, giant embryo and thick aleurone layer for bran oil production in Vietnam 10-19
- ❑ DO THI THAO, KHUAT THI MAI LUONG, DAO VAN KHOI, CHU DUC HA, LE HUY HAM, PHAM XUAN HOI, NGUYEN HUY HOANG, LE HUNG LINH. Evaluation of the improved rice lines derived from the cross between Bac Thom 7 and the salt-tolerant FL478 varieties 20-26
- ❑ LAM THI VIET HA, TRUONG TRONG NGON, HA THANH TOAN. Genetic relationships among Vietnamese cocoa varieties collection (*Theobroma cacao* L.) based on morphology characterization and phylogenetic tree 27-34
- ❑ NGUYEN DUC KIEN, PHAN DUC CHINH, MAI THI PHUONG THUY, HA HUY NHAT, DO THANH TUNG, TRIEU THI THU HA, PHAM THU HA, HUYNH NGOC HUY. Study on quality characteristics of nut and kernel of macadamia clones in Krong Nang, Dak Lak 35-40
- ❑ CHU TRUNG KIEN, NGUYEN THI LAN ANH. The study of using silver nanoparticles to control gummy stem blight disease caused by *Phoma cucurbitacearum* on Winter Melon *Benincasa hispida* 41-46
- ❑ NGUYEN VO THU THAO, DO DUC THANG, NGUYEN THI HUYEN TRANG, DO DANG GIAP, NGUYEN HOANG DUNG, TRINH THI HUONG, TRAN TRONG TUAN. Effect of NAA, medium and carbohydrate on the process of *Ehretia asperula* Zoll. & Mor. cell suspension culture 47-55
- ❑ NGUYEN THI MY DUyen, PHAM THI HUYNH NHU, NGUYEN MINH TRANG, TRINH HOAI VU. Effects of growing substrates and foliar fertilizers on growth and development of Sa Pa ancient rose (*Rosa gallica* L.) 56-60
- ❑ VO THI XUAN TUYEN, NGUYEN THI HONG THO, PHAN HOANG MINH, NGUYEN DUY TAN, PHAM VAN QUANG, NGUYEN THI THANH XUAN. Research the effect of some substrates types from rice husks on growth, yield and bioactive compounds content of ice plant (*Mesembryanthemum crystallinum* L.) 61-68
- ❑ NGUYEN VAN TAM, TRAN VAN THANG, LUONG VU DUC, NGUYEN THI HUONG, NGUYEN QUANG TIN, TRAN THI LAN. Selection of burdock lines orientates to improve yield and inulin content 69-76
- ❑ LE THI MY THU, BUI THI CAM HUONG, TRAN NGOC HUU, LE VINH THUC, TRAN CHI NHAN, LY NGOC THANH XUAN, PHAM DUY TIEN, NGUYEN QUOC KHUONG. Isolation, selection and identification of rhizospheric bacteria for nitrogen fixation in *Polyscias fruticosa* L. Harms 77-82
- ❑ NGUYEN QUOC KHUONG, LE VINH THUC, PHAN CHI NGUYEN, TRAN CHI NHAN, LY NGOC THANH XUAN. Morphological and chemical properties of acid sulfate soil profile cultivated rice in Nga Nam district, Soc Trang province 83-94
- ❑ HO THI NGOC TRAM, TRAN THI NGA, VU THI LAM AN, PHAN PHUOC HIEN. Classification and evaluation of gamma-aminobutyric acid (GABA) producing lactic acid bacteria isolated from traditionally fermented foods in Vietnam 95-101
- ❑ VO VAN QUOC BAO, PHAN THI HIEN. Effects of the processing process on quality of dried guava 102-109
- ❑ MAI THI TUYET NGA, TRAN MINH VAN. Development of kinetics models for the growth of specific spoilage organisms and hygiene indicator bacteria in black tiger shrimp at the end of cold supply chain 110-120
- ❑ NGUYEN CAM TU, PHAN NGUYEN TRANG, TONG THI ANH NGOC. Microbiological contamination in the processing of tra fish (*Pangasius hypophthalmus*): filleting step 121-127
- ❑ NGUYEN THI MY HUONG. Hydrolysis of yellowfin tuna head by alcalase 128-132
- ❑ TRAN DUC HOAN. Molecular epidemiological characteristics of virus cause acute diarrhea (Porcine epidemic diarrhea virus-PEDV) at Bac Giang province 133-140
- ❑ NGUYEN MINH CHI. Study on morphological characteristics and phenology of various provenances of *Chukrasia tabularis* in Vietnam 141-148
- ❑ DAO NGOC QUANG, NGUYEN QUOC THONG. Methods to prevent tussock moth (*Dasychira axutha*) on *Pinus massoniana* and *Pinus kesyia* 149-155
- ❑ NGUYEN HUU VAN, VU TIEN THINH. Determination of the status and distribution of Northern white - cheeked gibbon (*Nomascus leucogenys*) in Vu Quang National Park, Ha Tinh province 156-161
- ❑ NGUYEN THANH GIAO, LE THI HONG THEM, LAM NGOC TRUC LY. Survey on the current status of groundwater management, exploitation and quality in Vinh Chau, Soc Trang 162-169
- ❑ LE ANH TAM, NGUYEN DANG THINH, NGUYEN HUU CHI, NGUYEN VU HUY, VU THI HUONG. Using webgis for spatial database management of hydraulic works system in Tay Ninh province 170-175
- ❑ LE TAN LOI, NGUYEN THI MY THUY. Analysis the impacting factors on the land use patterns at U Minh Ha - Ca Mau province 176-183
- ❑ MAI MINH HUYEN. Assessment of the auction of residential land use rights at Muong Nhe district, Dien Bien province from 2013 to 2019 184-190
- ❑ DO MINH CUONG, LE VAN QUOC, NGUYEN VAN LIEU. Evaluation of energy consumption and drying time in a drum dryer using a combination of solar and electric energy 191-198